

Số: 345/2025/QĐST-HNGĐ

Tp. Hồ Chí Minh, ngày 04 tháng 9 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 196/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 8 năm 2025 về việc : “Tranh chấp ly hôn” , giữa:

- **Nguyên đơn:** Bà Nguyễn Thị Tuyết V, sinh năm 1988;
Thường trú: 11 Phú Giáo, phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Bị đơn:** Ông Nguyễn Thanh T, sinh năm 1976;
Thường trú: 11 Phú Giáo, phường Chợ Lớn, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 57 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2025;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 27 tháng 8 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Nguyễn Thị Tuyết V và ông Nguyễn Thanh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thị Tuyết V và ông Nguyễn Thanh T thuận tình ly hôn (Giấy chứng nhận kết hôn số 10/2020 do Ủy ban nhân dân Phường 14, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 18/02/2020).

- Về con chung: Bà Nguyễn Thị Tuyết V và ông Nguyễn Thanh T cùng khai hai bên không có con chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết

- Về tài sản chung: Bà Nguyễn Thị Tuyết V và ông Nguyễn Thanh T cùng khai hai bên tự thỏa thuận phân chia tài sản chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Bà Nguyễn Thị Tuyết V và ông Nguyễn Thanh T cùng khai hai bên không có thiếu nợ chung và cũng không phải thực hiện nghĩa vụ dân sự với cá nhân hay cơ quan, tổ chức nào nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Án phí hôn nhân sơ thẩm hòa giải thành là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng), do bà Nguyễn Thị Tuyết V tự nguyện chịu, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí bà Nguyễn Thị Tuyết V đã tạm nộp là 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai số 0010283 ngày 21/8/2025 của Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại cho bà Nguyễn Thị Tuyết V 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Đương sự
- VKSND KV3, TPHCM;
- THADS Tp.HCM;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu VP, hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thanh Chi